

THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT 66-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

✍ TS. Phạm Trung Đức

Trường đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh (Hưng Yên)

● **TÓM TẮT:** Trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng và chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng bền vững, yêu cầu hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đặt ra ngày càng cấp thiết. Công tác xây dựng và thi hành pháp luật vì thế trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đối với hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật” đã xác định rõ quan điểm, mục tiêu và giải pháp nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong lĩnh vực này. Việc nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW không chỉ góp phần nâng cao chất lượng thể chế mà còn thúc đẩy quá trình cải cách hành chính, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

● **Từ khóa:** Nghị quyết số 66; đổi mới xây dựng và thực thi pháp luật; “Bộ tứ trụ cột”.

● **ABSTRACT:** In the context of the country vigorously promoting comprehensive reform, deepening international integration, and transitioning to a sustainable development model, the requirement to perfect the Socialist Rule-of-Law State of Vietnam has become increasingly urgent. Consequently, the work of law-making and law enforcement has become one of the key tasks, with decisive significance for the efficiency and effectiveness of state management and the protection of the legitimate rights and interests of citizens and enterprises. Politburo Resolution No. 66-NQ/TW on “Continuing to Innovate and Improve the Quality of Law-Making, Perfecting the Legal System, and Organizing Law Enforcement” clearly defines the perspectives, objectives, and solutions to create a strong transformation in this field. Studying, thoroughly understanding, and implementing Resolution 66-NQ/TW not only contributes to improving the quality of institutions but also promotes administrative reform and the construction of a Socialist Rule-of-Law State of Vietnam by the People, of the People, and for the People.

● **Keywords:** Resolution 66-NQ; innovation in law-making and law enforcement; “Four Pillars.”

Ngày nhận bài: 14/10/2025 Ngày bình duyệt: 24/10/2025 Ngày duyệt đăng: 10/11/2025

Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị khẳng định rằng, công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước. Trên thực tế: mặc dù hệ thống pháp luật của Việt Nam đã tương đối đồng bộ, minh bạch và điều chỉnh nhiều lĩnh vực đời sống, nhưng vẫn còn tồn tại tình trạng: các văn bản pháp luật chưa được thể chế hóa đầy đủ, còn chồng chéo, mâu thuẫn; việc thi hành còn nhiều vướng mắc; tư duy xây dựng pháp luật chưa thực sự đổi mới theo yêu cầu của phát triển mạnh mẽ. Do đó, Nghị quyết được ban hành như một bước đi chiến lược, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT

Thực tiễn được diễn giải dưới đây tồn tại trong một thời gian dài đã trở thành “điểm nghẽn”, sự ách tắc trong quá trình phát triển; đòi hỏi công tác xây dựng và thực thi pháp luật phải được đổi mới.

- Công tác xây dựng pháp luật còn chậm, chưa kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng; có quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn; chất lượng văn bản chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Thi hành pháp luật còn nhiều bất cập: hiệu lực, hiệu quả chưa cao; công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm chưa nghiêm; còn tình trạng lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm.

- Hệ thống pháp luật chưa thực sự đồng bộ, nhất quán; cơ chế tổ chức thực hiện đôi khi chưa rõ; bộ máy sau sắp xếp tổ chức chưa thông suốt.

- Nguồn lực cho xây dựng và thi hành pháp luật (nhân lực, kinh phí, công nghệ) còn hạn chế và chưa được cấp đủ, cấp đúng.

Chính vì vậy, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66 – NQ/TW về “Tiếp tục

đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật” nhằm khắc phục những bất cập nêu trên và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Ở chiều sâu hơn, có thể nói việc ban hành Nghị quyết số 66NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 30/4/2025 là do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhằm đáp ứng yêu cầu mới của quá trình phát triển đất nước.

Về khách quan, yêu cầu của thời kỳ mới đã được nêu rõ trong Nghị quyết rằng, đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới - với mục tiêu đến năm 2030 trở thành “nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao”, đến năm 2045 trở thành “nước phát triển, thu nhập cao”. Trong bối cảnh đó, hệ thống pháp luật, công tác xây dựng và thi hành pháp luật cần được đổi mới để phù hợp với yêu cầu phát triển trong “kỷ nguyên mới”. Cùng với đó, sự phát triển nhanh của khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế... đặt ra nhiều vấn đề mới về pháp lý mà hệ thống hiện hành chưa hoàn toàn đáp ứng.

Về mặt chủ quan, những hạn chế, bất cập trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật hiện hành đòi hỏi phải thực hiện ngay sự đổi mới về công tác này. Cụ thể như: Việc xây dựng pháp luật còn chậm, thiếu khả thi, thi hành chưa hiệu quả, vượt trội việc “làm đúng” hơn “làm đúng”. Bên cạnh đó, tư duy quản lý đôi khi còn mang tính “không quản được thì cấm” - nghị quyết yêu cầu phải bỏ tư duy đó. Cần có sự phân cấp, phân quyền rõ ràng, giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi hơn - mà yếu tố pháp luật, thể chế là then chốt.

Một yêu cầu nữa là sự thể chế hóa chủ trương của Đảng và thực thi đường lối phát triển đất nước. Theo đó, việc xây dựng và thi hành pháp luật được xác định là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát

triển đất nước. Nghị quyết 66 kế thừa và phát triển từ các nghị quyết trước đó nhằm đáp ứng giai đoạn mới. Việc ban hành nghị quyết này cũng thể hiện quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong việc tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện công tác xây dựng, thi hành pháp luật.

Tóm lại, có thể nói rằng Nghị quyết số 66 được ban hành vì: (1) Đất nước đặt mục tiêu phát triển lớn trong kỷ nguyên mới và cần cơ sở pháp luật hiện đại, đồng bộ; (2) Còn có nhiều tồn tại, hạn chế trong hệ thống pháp luật và thực thi pháp luật cần khắc phục; (3) Đảng xác định công tác xây dựng và thi hành pháp luật là một khâu đột phá, cần đổi mới mạnh mẽ; (4) Để thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, huy động sức mạnh toàn hệ thống chính trị vào việc hoàn thiện thể chế pháp luật.

NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW CỦA TRUNG ƯƠNG - NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN

Các Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 68-NQ/TW; Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết 59-NQ/TW của Bộ Chính trị được xác định là “Bộ tứ trụ cột” để giúp đất nước cất cánh trong kỷ nguyên mới. Trong đó, Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, với nhiều nội dung mới đang rất cần sớm được thể chế hóa, để khản trương phát huy cao độ hiệu quả trong thực tiễn. Nghị quyết số 66 xác định công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Đặc biệt, Nghị quyết số 66-NQ/TW yêu cầu triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định. Bảo đảm thực chất

quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng; sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia. Tạo cơ sở pháp lý để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy hình thành và phát triển các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu; hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ và vừa. Bên cạnh đó là tập trung xây dựng pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyên đổi số, chuyển đổi xanh...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới, các ngành công nghiệp mới. Cùng với đó, xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho trung tâm tài chính quốc tế, khu thương mại tự do, khu kinh tế trọng điểm...

Cũng theo Nghị quyết số 66-NQ/TW, phải thực hiện chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật. Đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động.

NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU ĐẠT ĐƯỢC TRONG TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW

1. *Nghị quyết được ban hành và quán triệt rộng rãi:* Nghị quyết số 66 - NQ/TW của Bộ Chính trị (sau đây viết tắt là NQ 66) được chính thức ban hành ngày 30/4/2025, xác định công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá”. Các cấp ủy, chính quyền từ Trung ương tới địa phương

đã tổ chức quán triệt, triển khai như hội nghị toàn quốc, hội nghị cấp tỉnh. Hầu hết các địa phương đã lập chương trình hành động, kế hoạch để triển khai Nghị quyết.

2. *Một số nội dung cơ chế, chính sách đặc thù đã được đặt nền tảng để thực hiện:* NQ 66 đã đưa ra 5 quan điểm chỉ đạo, 7 nhóm nhiệm vụ - giải pháp rõ ràng trong lĩnh vực xây dựng và thi hành pháp luật. Các bộ, ngành đã tiến hành xây dựng các nghị quyết, văn bản cụ thể để thể chế hóa. Ví dụ: sửa đổi, bổ sung các luật; triển khai chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh. Việc cải cách thủ tục hành chính đạt được những kết quả tích cực.

3. *Thay đổi về tư duy và hướng tiếp cận đối với pháp luật:* NQ 66 đặt mục tiêu: pháp luật không chỉ là công cụ quản lý mà phải là nhân tố kiến tạo phát triển. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, xã hội trong xây dựng và thi hành pháp luật; chú trọng xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật. Những vấn đề quan trọng đó của Nghị quyết đã bước đầu được triển khai thực chất trong thực tiễn.

NHỮNG KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC KHI THỰC HIỆN

1. *Khối lượng công việc lớn, thời gian gấp, áp lực cao:* Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung nhiều luật, hàng loạt văn bản dưới luật... là nhiệm vụ nặng và không đơn giản. Triển khai đồng bộ nhiều nội dung (xây dựng luật, thi hành luật, cải cách thủ tục hành chính, đầu tư nguồn lực, chuyển đổi số) trong thời gian ngắn.

2. *Thách thức về thể chế, đồng bộ giữa các cấp, cơ quan:* Việc phân định trách nhiệm giữa Trung ương – địa phương, giữa các bộ, ngành còn khó khăn khi thực thi. Đồng bộ hóa giữa xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật – làm sao pháp luật không chỉ ban hành mà thực chất được thực thi nghiêm minh và hiệu quả.

3. *Nguồn lực và năng lực cán bộ, tổ chức:* Cần bố trí nguồn lực (tài chính, nhân lực) cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật; tuy nhiên việc thực hiện, đảm bảo chi đúng, đủ vẫn là thách thức. Năng lực của một số cơ quan, địa phương còn hạn chế trong việc triển khai đổi mới sâu, toàn diện theo tinh thần NQ.

4. *Văn hóa tuân thủ pháp luật và đảm bảo hiệu lực pháp luật:* Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật là việc lâu dài, đòi hỏi từ cơ sở, từ cộng đồng. Trong thực tiễn vẫn có vướng mắc về thi hành pháp luật, ví dụ: cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn hạn chế.

5. *Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong xây dựng & thi hành pháp luật:* NQ 66 đề cập đến ứng dụng công nghệ, dữ liệu lớn, chuyển đổi số trong công tác pháp luật, nhưng thực tế triển khai ở nhiều nơi còn chậm, chưa đồng đều.

YÊU CẦU ĐỔI MỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT 66

Nghị quyết khẳng định rằng công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển đất nước. Trên thực tế, mặc dù hệ thống pháp luật của Việt Nam đã tương đối đồng bộ, minh bạch và điều chỉnh nhiều lĩnh vực đời sống, nhưng vẫn còn tồn tại tình trạng: các văn bản pháp luật chưa được thể chế hóa đầy đủ, còn chồng chéo, mâu thuẫn; việc thi hành còn nhiều vướng mắc; tư duy xây dựng pháp luật chưa thực sự đổi mới theo yêu cầu của phát triển mạnh mẽ. Do đó, Nghị quyết được ban hành như một bước đi chiến lược, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới – khi tốc độ thay đổi nhanh, hội nhập quốc tế sâu rộng, yêu cầu pháp luật đặt ra ngày càng cao.

Vấn đề đổi mới công tác xây dựng và

thi hành pháp luật theo tinh thần Nghị quyết 66 bao gồm những nội dung:

- Rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; rà soát để phát hiện “điểm nghẽn”. Tăng tính tương tác, lấy ý kiến rộng rãi từ người dân, doanh nghiệp; sử dụng công nghệ số để xây dựng pháp luật minh bạch, hiệu quả. Gắn xây dựng pháp luật với thực tiễn, khuyến khích tinh thần sáng tạo, tạo điều kiện cho phát triển.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật: Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật, đặc biệt kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lợi ích nhóm. Đảm bảo thực thi pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thi hành pháp luật. Xây dựng cơ chế tài chính, nguồn lực để bảo đảm cho công tác thi hành pháp luật, ưu tiên cho giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý.

- Tăng cường tổ chức thực hiện: Cấp ủy Đảng, người đứng đầu cơ quan phải chịu trách nhiệm về công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật do Tổng Bí thư làm Trưởng ban. Phối hợp giữa các cấp - từ Trung ương tới địa phương; triển khai chương trình hành động, kế hoạch thực hiện cụ thể.

NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM TRIỂN KHAI CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 66NQ/TW

1. *Đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng*: Tăng cường vai trò của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật. Người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm trực tiếp với chất lượng văn bản pháp luật và việc thi hành pháp luật của ngành mình. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức

xã hội và người dân trong quá trình xây dựng, thi hành pháp luật.

2. *Đổi mới tư duy và nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật*: Xuất phát từ thực tiễn Việt Nam, tiếp thu chọn lọc kinh nghiệm quốc tế, việc xây dựng pháp luật phải bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, minh bạch. Luật, văn bản phải gọn, dễ hiểu, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; loại bỏ tư duy “không quản được thì cấm”. Cải thiện quy trình lập pháp: công khai, minh bạch, chuyên nghiệp hơn, bảo đảm tham gia đóng góp ý kiến và sự tiếp cận của người dân, doanh nghiệp.

3. *Hoàn thiện thể chế, pháp luật theo lộ trình rõ ràng*: Thể chế hóa kịp thời chủ trương của Đảng thành luật, nghị quyết; chú trọng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, các bộ luật, văn bản dưới luật. Nghị quyết đặt ra mốc thời gian: năm 2025 cơ bản hoàn thành tháo gỡ “điểm nghẽn” do quy định pháp luật; năm 2027 hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật về tổ chức bộ máy và chính quyền địa phương 3 cấp; đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2045 đạt hệ thống pháp luật chất lượng cao.

4. *Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật & xây dựng văn hóa pháp luật*: Thi hành pháp luật phải nghiêm minh, nhất quán, kịp thời; gắn kết chặt giữa xây dựng và thi hành pháp luật. Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong toàn xã hội. Ưu tiên thi hành luật để thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

5. *Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lợi ích nhóm*: Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ. Luật, chính sách phải phù hợp với xu hướng thị trường, mở đường phát triển, không tùy tiện hành chính hóa trong quan hệ kinh tế – xã hội.

6. *Ưu tiên đầu tư nguồn lực cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật:* Nhà nước đảm bảo và ưu tiên nguồn lực, có chính sách đặc thù cho nghiên cứu chiến lược, xây dựng pháp luật và đội ngũ cán bộ pháp luật. Đầu tư hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật, chuyển đổi số trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Đầu tư cho đào tạo, nâng cao năng lực nguồn nhân lực pháp luật.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- 1. Nghị quyết 66NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.
- 2. Nghị quyết 27NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “*Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới*”.
- 3. Nghị quyết 48NQ/TW ngày 24/5/2005

7. *Xây dựng và triển khai chương trình hành động ở các cấp:* Ban hành chương trình hành động của Chính phủ (như Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025) để thể chế hóa và triển khai đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Nghị quyết 66. Các địa phương xây dựng chương trình hành động cụ thể phù hợp với thực tiễn địa phương để tổ chức thực hiện./.

của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

- 4. Bài “*Nghị quyết số 66-NQ/TW: Bước đột phá chiến lược xây dựng và thực thi pháp luật*” trên Báo Chính phủ (Chinhphu.vn)
- 5. Bài “*Thực hiện Nghị quyết 66: Cần rà soát, đẩy nhanh các nhiệm vụ theo yêu cầu thực tiễn*” trên Báo Chính phủ (Chinhphu.vn)